TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KON PLÔNG** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2021/QĐST- HNGĐ	*Kon Plông, ngày 14 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2021/TLST – HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Huỳnh Văn X

Địa chỉ: Tổ dân phố …, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum

- Bị đơn: Chị Lê Thị Bé O

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Văn X và chị Lê Thị Bé O

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Huỳnh Văn X và chị Lê Thị Bé O thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Huỳnh Văn X được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 (hai) con chung tên là Huỳnh Thị Thúy Tr; sinh ngày …/…/200x và cháu Huỳnh Lê Quang H; sinh ngày …/…/201x khi đủ 18 tuổi, có khả năng tự lập được. Chị Lê Thị Bé O không phải cấp dưỡng nuôi con chung; chị O có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

- Về quan hệ tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không.

- Về án phí:

Áp dụng Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Anh Huỳnh Văn X tự nguyện nhận nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền mà anh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2010/0006536, ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả lại cho anh Huỳnh Văn X số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện Kon Plông;
- UBND X.Hành Thiện, H.Nghĩa Hành, T.Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Xong